

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2021/HS-ST
Ngày 01-03-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vũ Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tường Duy Bình

Bà Nguyễn Thị Yên

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Nga - Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Bà Trịnh Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 03 năm 2021, tại Nhà tạm giữ Công an huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 91/2021/TLST-HS ngày 02/02/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2021/QĐXXST- HS ngày 18/02/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H, sinh năm 1987, tại huyện K, tỉnh Hưng Yên; Nơi cư trú: Tiểu khu A, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1954, con bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1960; bị cáo có chồng là Trịnh Văn Q, sinh năm 1969 và 02 con; tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 11/3/2020 Công an huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thị H về hành vi Đánh bạc, chấp hành nộp tiền phạt ngày 27/3/2020 (Chưa được xóa tiền sự).

Bị bắt tạm giam từ ngày 31/12/2020 đến nay. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Mạnh H1, sinh năm 1986, vắng mặt.

+ Anh Trịnh Văn Q, sinh năm 1969, vắng mặt.

+ Chị Bùi Thị N, sinh năm 1983, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị H đã bị Công an huyện Mộc Châu xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc. Khoảng 21h ngày 17/12/2020, Nguyễn Thị H đang ở nhà thì có Nguyễn Mạnh H, sinh ngày: 21/9/1986, trú quán tại: Xóm X, tiểu khu Y, thị trấn N, huyện M và Bùi Thị N, sinh ngày: 26/11/1983, trú quán tại: Tiểu khu Z, thị trấn M, huyện M đến chơi. Trong khi ngồi uống nước, H rủ H1 và N đánh bạc dưới hình thức đánh Sâm, sát phạt nhau được thua bằng tiền, H1 và N đồng ý. Sau đó, cả ba người ngồi quây tròn trên chiếc chiếu đã trải sẵn trên nền nhà H, H1 lấy bộ tứ lơ khơ gồm 52 quân bài có sẵn trên chiếu để đánh bạc. Đến khoảng 22h cùng ngày thì Trịnh Văn Q (chồng của H) về nhà và cùng tham gia đánh bạc.

Những người đánh bạc ngồi quây thành một vòng tròn quanh chiếu và sử dụng bộ bài tứ lơ khơ 52 quân bài làm công cụ đánh bạc, mọi người tự chọn nơi ngồi đánh bạc và không ai đứng ra tổ chức hay thu tiền hồ. Khi đánh bạc người chơi đánh lần lượt theo chiều kim đồng hồ, người chơi thích đánh quân nào tùy ý. Người đánh sau muốn đánh phải đánh quân bài lớn hơn. Trừ quân “2” là quân bài lớn nhất thì cứ quân bài nào có thứ tự lớn hơn sẽ cao hơn (ví dụ quân 5 cao hơn quân 4). Quá trình chơi người chơi có thể đánh “đôi” (hai quân bài cùng thứ tự), đánh “bộ” (ba quân bài cùng thứ tự; hoặc 3, 4, 5... quân bài có thứ tự liên nhau). Người đánh sau muốn chặn được phải đánh “đôi” hoặc “bộ” lớn hơn. Quá trình chơi nếu có ai đánh hết bài ở trên tay trước thì người đó thắng và ván bài kết thúc. Những người còn lại còn bao nhiêu quân bài trên tay thì phải trả cho người thắng tương ứng 5.000 đồng/1 lá bài. Nếu thấy bài của mình có thể đánh ra mà không ai chặn được thì người chơi có thể “báo sâm”, nếu báo sâm thành công thì người đó sẽ thắng và người chơi thua phải trả cho người báo sâm thành công là 100.000 đồng/1 người. Ngược lại, nếu báo sâm mà có người chặn được bài thì người báo sâm phải “đền làng”, nghĩa là người báo sâm phải trả cho người chơi đã chặn được bài của mình số tiền 400.000 đồng. Trường hợp chơi mà người nào không đánh đi được một quân bài nào gọi là “cháy” (phải trả cho người thắng số tiền 75.000 đồng).

Trong khi mọi người tham gia đánh bạc đến khoảng 00h10’ ngày 18/12/2020 bị tổ công tác Công an huyện Mộc Châu kiểm tra, phát hiện, lập biên bản. H bỏ ra số tiền 500.000đ, N bỏ ra 900.000 đồng, Q bỏ ra 500.000 đồng, H bỏ ra 1.100.000 đồng để đánh bạc, lúc này chưa xác định được thắng thua. Vật chứng thu giữ tại chiếu bạc gồm: 3.000.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, 01 bộ tứ lơ khơ gồm 52 quân bài và 01 chiếc chiếu cói.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị H trình bày ý kiến giữ nguyên lời khai của mình, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung nào làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo nhận tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại bản Cáo trạng số 34/CT- VKS ngày 01 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội Đánh bạc và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử lý đối với bị cáo như sau:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 36 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Thị H từ 15 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội: Đánh bạc.

Không áp dụng biện pháp khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Đề nghị khấu trừ thời gian tạm giam của bị cáo vào thời gian chấp hành án phạt Cải tạo không giam giữ (Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 31/12/2020 đến ngày 01/3/2020 là 61 ngày, theo quy định tại khoản 1 Điều 36 BLHS 01 ngày tạm giam = 03 ngày Cải tạo không giam giữ: 61 ngày x 3 = 183 ngày tương đương 6 tháng 03 ngày. Buộc bị cáo phải chấp hành thời gian còn lại là từ 8 tháng 27 ngày đến 11 tháng 27 ngày).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

- Căn cứ khoản 3 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị tuyên trả tự do ngay cho bị cáo Nguyễn Thị H tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

- Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trịnh Văn Q, Bùi Thị N, Nguyễn Mạnh H1 về hành vi đánh bạc.

- Về vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 3.000.000đ thu giữ tại chiếu bạc.

Tịch thu, tiêu hủy gồm: 01 bộ tú lơ khơ gồm 52 quân bài; 01(một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi 01(một) bộ bài tú lơ khơ 52 (Năm mươi hai) quân bài thu giữ đối với Nguyễn Thị H cùng đồng bọn ngày 18/12/2020 về hành vi đánh bạc; 01(một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ: Nguyễn Thị H cùng đồng bọn – Đánh bạc và 01(một) chiếc chiếu loại chiếu cói, màu vàng, kích thước 1,6 x 1,8m đã qua sử dụng cũ.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát và có lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan Điều tra, ngày 17/12/2020 Nguyễn Thị H đã tham gia đánh bạc trái phép cùng với Trịnh Văn Q, Bùi Thị N và Nguyễn Mạnh H1 dưới hình thức đánh sâm, sát phạt nhau được thua bằng tiền với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 3.000.000 đồng, mục đích để kiếm lời. Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản vi phạm hành chính; vật chứng bị thu giữ; kết luận giám định; lời khai của người làm chứng, người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên HĐXX xét thấy: Bị cáo Nguyễn Thị H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, chưa được xóa tiền sự, bị cáo biết rõ việc đánh bạc dưới mọi hình thức là vi phạm pháp luật nhưng do háo hức lợi bị cáo đã có hành vi đánh bạc sát phạt nhau được thua bằng tiền dưới hình thức đánh sâm cùng các đối tượng Trịnh Văn Q, Bùi Thị N và Nguyễn Mạnh H1 vào ngày 17/12/2020 thì bị phát hiện và bắt quả tang. Hành vi trên của bị cáo đã phạm tội: Đánh bạc, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định mức hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị H không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, nếp sống văn minh, văn hóa, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải có một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó, cần áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3] Xét thấy, bị cáo Huyền phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có nơi cư trú ổn định rõ ràng, số tiền bị cáo sử dụng vào việc phạm tội có giá trị không lớn, gia đình bị cáo có đơn xin bảo lãnh cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương có xác nhận của chính quyền địa phương nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội, mà cho bị cáo cơ hội cải tạo ngoài cộng đồng cũng đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm nói chung, đồng thời cũng thể hiện chính sách pháp luật nhân đạo, khoan hồng của Nhà nước, đường lối xét xử nghiêm trị kết hợp giáo dục cải tạo, do đó, cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo là phù hợp.

Theo khoản 1 Điều 36 Bộ luật hình sự cứ 01 ngày tạm giữ, tạm giam bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian bị cáo bị tạm giam là 61 ngày được quy đổi thành 06 tháng 03 ngày cải tạo không giam giữ, được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[4] Về mức khấu trừ thu nhập: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, do đó, không áp dụng biện pháp khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Quá trình điều tra và xét hỏi tại phiên tòa thấy rằng, bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

Đối với tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 3.000.000đ thu giữ tại chiếu bạc là tiền sử dụng vào việc phạm tội. Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 bộ tú lơ khơ gồm 52 quân bài; 01 (một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 (Năm mươi hai) quân bài thu giữ đối với Nguyễn Thị H cùng đồng bọn ngày 18/12/2020 về hành vi đánh bạc; 01 (một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ: Nguyễn Thị H cùng đồng bọn – Đánh bạc và 01 (một) chiếc chiếu loại chiếu cói, màu vàng, kích thước 1,6 x 1,8m đã qua sử dụng cũ là công cụ, phương tiện bị cáo Huyền cùng các đối tượng Trịnh Văn Q, Bùi Thị N và Nguyễn Mạnh H1 sử dụng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với Trịnh Văn Q, Bùi Thị N, Nguyễn Mạnh H1 chưa có tiền án, tiền sự, hành vi đánh bạc chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 27/12/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trịnh Văn Q, Bùi Thị N, Nguyễn Mạnh H1 là đúng pháp luật.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội Đánh bạc.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian bị tạm giam là 61 (Sáu mươi một) ngày, được quy đổi thành 06 (Sáu) tháng, 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành tiếp 08 (Tám) tháng, 27 (Hai mươi bảy) ngày cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND thị trấn N, huyện M nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án của Tòa án.

Không áp dụng biện pháp khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

Giao bị cáo Nguyễn Thị H cho UBND thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Nguyễn Thị H có trách nhiệm phối hợp với UBND thị trấn N, huyện M giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 Luật thi hành án Hình sự.

2. Căn cứ khoản 3 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên trả tự do ngay cho bị cáo Nguyễn Thị H tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

3. Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trịnh Văn Q, Bùi Thị N, Nguyễn Mạnh H1 về hành vi đánh bạc.

4. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 3.000.000đ thu giữ tại chiếu bạc.

Tịch thu, tiêu hủy gồm: 01 bộ tú lơ khơ gồm 52 quân bài; 01(một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 (Năm mươi hai) quân bài thu giữ đối với Nguyễn Thị H cùng đồng bọn ngày 18/12/2020 về hành vi đánh bạc; 01 (một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ: Nguyễn Thị H cùng đồng bọn – Đánh bạc và 01 (một) chiếc chiếu loại chiếu cói, màu vàng, kích thước 1,6 x 1,8m đã qua sử dụng cũ.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- THAHS;
- Sở Tư pháp ;
- Bị cáo;
- Ấn văn, Lưu HSVA .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Thị Hương

